

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2023/HS - ST
Ngày: 23/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Lý Quang Minh - Lò Văn Chiên
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ* tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân - Kiểm sát viên

Ngày 23/02/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2023/TLST - HS, ngày 13/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST - HS ngày 09/02/2023 đối với bị cáo:

Vàng A C (tên gọi khác: không), sinh năm: 2003; nơi sinh: huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản Làng Vây 2, xã Huổi Luông, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Thào A Lồng (đã chết) và bà Lý Thị Sông (đã chết); bố nuôi: ông Vàng A Páo, sinh năm: 1970; mẹ nuôi: bà Lý Thị Dó, sinh năm: 1970; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/9/2022 đến ngày 28/9/2022 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Lý A Súa, sinh năm: 1982; Địa chỉ: Bản Làng Vây 2, xã Huổi Luông, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Thào A Công; sinh năm: 2002; Địa chỉ: Bản Làng Vây 2, xã Huổi Luông, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (có mặt).

- Người làm chứng: Anh Thảo A Hờ; sinh năm: 1983 Địa chỉ: Bản Pờ Ngải, xã Huổi Luông, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 09/9/2022, Vàng A C đi đến nhà anh Lý A Súa trú tại bản Làng Vây 2, xã Huổi Luông, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để trộm cắp tài sản. C quan sát xung quanh nhà anh Súa thấy không có ai ở nhà, C điều khiển xe máy của anh Thảo A Công (anh trai của Vàng A C) đi thẳng vào trong sân nhà anh Súa và mở then chốt cửa bếp đi vào trong bếp sau đó mở then chốt đi lên nhà, C lục tìm tài sản trong phòng ngủ nhà anh Súa trộm cắp kết sắt. C di chuyển kết sắt lên xe máy và trộm cắp mảnh bạt nhà anh Súa mục đích che giấu kết sắt khi vận chuyển. Sau khi C vận chuyển kết sắt đến cách nhà anh Súa khoảng 6 km thì C hạ kết sắt xuống khu vực đồi cây, tại đây C dùng hòn đá, cờ lê, tô vít để đập phá kết, C đã trộm cắp toàn bộ số tiền trong kết của anh Súa. Sau khi trộm cắp toàn bộ số tiền trên, C mang 700 NDT đến nhà chị Phạm Thị Tứ trú tại bản Pa Nậm Cúm, xã Ma Li Pho, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đổi được 2.500.000 đồng. C tiếp tục đi đến công viên thuộc địa phận thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ để đếm tiền, số tiền C trộm cắp được là 129.333.632 đồng, (trong đó có 127.000.000 đồng tiền việt và 700 NDT tiền Trung Quốc quy đổi thành 2.333.632 đồng). Cùng ngày C bắt xe khách từ thành phố Lai Châu đi đến địa phận huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, tại đây C gửi xe máy ở một người bạn tên Lý A Chứ đang làm công nhân ở Bắc Ninh. Sau đó C dùng số tiền trộm cắp mua 01 điện thoại Iphone 11 Promax, một xe máy nhãn hiệu YAMAHA Exciter và các phụ kiện xe máy, một ba lô, mũ bảo hiểm và tiêu sài cá nhân và đi chơi du lịch. Số tiền còn lại C cất vào tài khoản. Ngày 17/9/2022 C kể chuyện việc C trộm cắp tiền cho anh Thảo A Hờ biết, anh Hờ sau đó khuyên C chuyển số tiền còn lại 30.000.000 đồng vào tài khoản của anh Hờ để anh Hờ trả cho anh Súa, đồng thời xin lỗi anh Súa. Ngày 19/9/2022 Vàng A C đã đến Công an huyện Phong Thổ đầu thú toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá số: 32/KL-HĐĐGTS ngày 12/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu kết luận: 01 kết sắt nhãn hiệu VIỆT – TIẾP có giá trị 210.000 đồng; các tài sản mà C dùng tiền trộm cắp để mua kết luận: 59.900.000 đồng. Tổng giá trị tài sản nêu trên có giá trị: 60.110.000 đồng

Tại Công văn số: 944/LCH-TTGS ngày 02/11/2022 của Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Lai Châu kết luận: số tiền 700 NDT quy đổi thành tiền VNĐ là: 2.333.632 đồng.

Đối với số tiền Vàng A C trộm cắp của anh Lý A Súa, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 30.900.000 đồng gửi đến giám định đều là tiền thật.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 kết sắt nhãn hiệu VIỆT - TIỆP; 01 hòn đá; 01 mảnh gạch màu xanh; 01 túi da màu nâu; 01 áo gió màu xanh xám; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA Exciter; 01 điện thoại Iphone 11 Promax kèm 01 sim điện thoại, 01 ốp điện thoại; 01 mũ bảo hiểm; 01 ba lô màu đen; 01 giấy mua bán xe máy ngày 10/9/2022. Hiện số vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ.

Vật chứng: Số tiền 30.900.000 đồng đang được gửi tại kho bạc Nhà nước huyện Phong Thổ

Tại Bản cáo trạng số: 04/CT-VKSPT, ngày 13/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Vàng A C về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) căn cứ điểm c khoản 2 điều 173; Điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng A C từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 173 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 - Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, khoản 1 Điều 586, 589 và Điều 357, 468 - Bộ luật dân sự.

Đề nghị ghi nhận giữa bị cáo và bị hại về sự thỏa thuận mức bồi thường cho bị hại tổng số tiền 129.333.632 đồng, bị cáo đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng, đề nghị chuyển trả số tiền 30.900.000 đồng hiện đang lưu giữ tại kho bạc Nhà nước cho anh Lý A Súa. Bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại là 78.433.632 đồng (làm tròn 78.400.000 đồng).

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 kết sắt nhãn hiệu VIỆT - TIỆP; 01 hòn đá; 01 mảnh gạch màu xanh; 01 sim điện thoại; Trả lại bị cáo Vàng A C 01 túi da màu nâu; 01 áo gió màu xanh xám; 01 mũ bảo hiểm; 01 ba lô màu đen.

Trả lại 01 xe máy nhãn hiệu HONDA cho anh Thảo A Công là tài sản hợp pháp của anh Công.

Giữ lại tài sản 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA Exciter; 01 điện thoại Iphone 11 Promax, 01 ốp điện thoại; 01 giấy mua bán xe máy ngày 10/9/2022 của bị cáo Vàng A C để đảm bảo thi hành án.

Đề nghị chuyển trả số tiền 30.900.000 đồng cho anh Lý A Súa để đối trừ khoản bị cáo phải bồi thường.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay, vì vậy có đủ cơ sở khẳng định như sau:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 09/9/2022, tại nhà anh Lý A Súa thuộc Làng Vây 2, xã Huổi Luông, huyện Phong Thổ. Vàng A C đã đập phá kết sắt và trộm cắp số tiền 127.000.000 đồng và 700 NDT. Tại bản kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu kết luận: 01 kết sắt nhãn hiệu VIỆT – TIẾP có giá trị 210.000 đồng, số tiền 700 NDT quy đổi là 2.333.632 đồng. Như vậy tổng số tiền mà bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là: 129.543.632 đồng (127.000.000 đồng + 700 NDT quy đổi 2.333.632 đồng + 210.000 đồng giá trị kết sắt). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố C thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173- Bộ luật hình sự. Vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173- Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá hành vi của bị cáo HĐXX nhận thấy: Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rất rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo coi thường pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã khắc phục một phần bồi thường cho bị hại, bản thân là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến Công an huyện Phong Thổ để đầu thú đây được coi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về nhân thân: Bị cáo không chịu lao động làm ăn chân chính thực hiện hành vi phạm tội, cần có một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 173 - Bộ luật hình sự

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận giữa bị cáo và bị hại về sự thỏa thuận mức bồi thường cho bị hại tổng số tiền 129.333.632 đồng, bị cáo đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng, chuyển trả số tiền 30.900.000 đồng hiện đang lưu giữ tại kho bạc Nhà nước cho anh Lý A Súa. Bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại là 78.433.632 đồng (làm tròn 78.400.000 đồng).

[9] Về vật chứng: 01 két sắt nhãn hiệu VIỆT - TIỆP; 01 hòn đá; 01 mảnh bạt màu xanh; 01 sim điện thoại cần tịch thu tiêu hủy; Trả lại bị cáo Vàng A C 01 túi da màu nâu; 01 áo gió màu xanh xám; 01 mũ bảo hiểm; 01 ba lô màu đen.

Trả lại 01 xe máy nhãn hiệu HONDA cho anh Thảo A Công là tài sản hợp pháp của anh Công.

Giữ lại tài sản 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA Exciter; 01 điện thoại Iphone 11 Promax, 01 ốp điện thoại; 01 giấy mua bán xe máy ngày 10/9/2022 của bị cáo Vàng A C để đảm bảo thi hành án.

Chuyển trả số tiền 30.900.000 đồng cho anh Lý A Súa để đối trừ khoản bị cáo phải bồi thường.

[10] Về các vấn đề khác: Bị cáo khai có đôi tiền NDT tại nhà chị Phạm Thị Tứ, nhưng chị Tứ không biết số tiền đó là nguồn gốc bị cáo trộm cắp nên chị Tứ không C thành tội phạm. Anh Thảo A Công cho bị cáo mượn xe máy và mượn tài khoản Ngân hàng nhưng anh Công không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội nên loại trừ trách nhiệm hình sự đối với anh Công.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số: 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc về phê duyệt thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, tại phiên tòa bị cáo đã đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Vàng A C phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

1. Về Hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; Điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vàng A C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 19/9/2022 đến ngày 28/9/2022), thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 - Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, khoản 1 Điều 586, 589 và Điều 357, 468 - Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại anh Lý A Súa số tiền 78.400.000 đồng đồng (*Bảy mươi tám triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Về thực hiện trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền:

“ Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự ”

3. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47- Bộ luật hình sự và Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại số tiền 30.900.000 đồng cho anh Lý A Súa.

- Trả lại cho bị cáo Vàng A C 01 túi da màu nâu; 01 áo gió màu xanh xám; 01 mũ bảo hiểm; 01 ba lô màu đen.

- Trả lại 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu sơn đen - bạc; BKS 25P1- 057.38 cho anh Thảo A Công, địa chỉ: Bản Làng Vây 2, xã Huổi Luông, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Tịch thu tiêu hủy 01 kết sắt nhãn hiệu VIỆT - TIỆP; 01 hòn đá; 01 mảnh bột màu xanh; 01 sim điện thoại.

- Giữ lại tài sản 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA Exciter; 01 điện thoại Iphone 11 Promax, 01 ốp điện thoại; 01 giấy mua bán xe máy ngày 10/9/2022 để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ với Chi cục THADS huyện Phong Thổ).

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 - Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14, 15; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS, CQĐT
- Bị cáo, Bị hại,
- Người có QLNVLQ
- Sở Tư pháp
- Công bố trên Cổng thông tin
điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

